TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2018/QĐST - HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 23 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2018/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn N, xã TT, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Phú X, sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn N, xã TT, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Phú X;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung:

Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Phú X có hai con chung là Nguyễn Phú Q, sinh ngày 15/11/2006 và Nguyễn Phú B, sinh ngày 18/9/2011. Giao cả hai con chung cho anh Nguyễn Phú X trực tiếp nuôi dưỡng, chị Đỗ Thị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Phú X mỗi con 500.000 đồng/tháng, hai con là 1.000.000 đồng/tháng; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2018 đến khi con chung thành niên.

2.2 Về tài sản chung:

Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Phú X đã tự giải quyết về phần tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.3 Về án phí:

Chị Đỗ Thị T nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng là 300.000 đồng, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số 0001295 ngày 03/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy. Chị Đỗ Thị T đã nộp đủ án phí .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp người được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự;

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thái Thụy;
- UBND xã TT;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Lan